

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2019/HS-ST

Ngày: 05/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lã Văn Luật

2. Ông Đinh Văn Hải

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Mã Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Nha - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 38/2019/HSST ngày 08 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2019/QĐXXST- HS ngày 15/5/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn T**, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01/7/1989;

Hộ khẩu thường trú: Tổ M, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Chỗ ở hiện nay: Tổ M, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ học vấn: 12/12;

Họ và tên cha: Lý Văn T, sinh năm 1959;

Họ và tên mẹ: Lý Thị C, sinh năm 1959;

Cùng trú tại: Tổ M, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Bị cáo có 02 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình;

Vợ: Phùng Thị T, sinh năm 1985, Hộ khẩu thường trú: xóm R, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: Tổ M, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Con: có 01 con nhỏ sinh năm 2018;

Tiền án: không; Tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 01/3/2019; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 01 tháng 3 năm 2019, tại khu vực tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Lý Văn T (sinh năm 1989 trú tại Tổ M, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói giấy viết màu trắng, bên trong chứa Heroine có khối lượng 0,12g (không đầy một hai gam) do T tự giác giao nộp và 01 điện thoại di động màu đen mặt trước và sau có chữ có chữ Masstel đã qua sử dụng.

Ngày 08/3/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 57 đối với vật chứng vụ án. Tại bản Kết luận giám định số 77 ngày 17/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”.

Quá trình điều tra, Lý Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: khoảng 06 giờ ngày 01 tháng 3 năm 2019, T đi xe buýt từ nhà xuống bến xe khách cũ thành phố C và đi bộ đến Trung tâm H để tìm mua Heroine về sử dụng. Đến nơi, T gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không biết tên và địa chỉ. T hỏi người này có Heroin thì bán cho T 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Người này đồng ý, T đưa cho người đàn ông 100.000đ (một trăm nghìn đồng), người này cầm tiền rồi lấy từ trong túi áo ngực đang mặc ra đưa cho T 01 (một) gói giấy viết màu trắng, bên trong có chứa Heroine. Sau khi trao đổi xong, người đàn ông đi đâu không rõ, còn T đi xuống khu vực gầm cầu N thuộc tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng để nằm nghỉ. Đến 14 giờ cùng ngày, T ngủ dậy chuẩn bị đi mua xi lanh kim tiêm về sử dụng Heroine thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và ma túy Công an thành phố Cao Bằng phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 16 tháng 4 năm 2019.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số: 40/CT-VKSTP ngày 06/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không thay đổi lời khai và không khai thêm nội dung gì khác.

Trong bản luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lý Văn T. Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn T mức án tù 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù; về vật chứng đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận:

- Bị cáo không có gì cần tranh luận với phần luận tội của Viện kiểm sát.

Phần nói lời sau cùng: bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: bị cáo Lý Văn T do nghiện ma túy, nên đã có hành vi tàng trữ 0,12 gam Heroine để sử dụng cho bản thân.

Như vậy có thể thấy rằng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của nhà nước về việc quản lý các chất ma túy.

Về mặt chủ quan của tội phạm: trong vụ án này, bị cáo nhận thức được việc thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị pháp trừng trị nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý.

Về mặt khách thể: hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân và làm gia tăng thêm tệ nạn xã hội tại địa phương.

Về mặt chủ thể: căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội do mình gây ra.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người

quả tang và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Lý Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d) ..."

Bị cáo Lý Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ hiểu biết, bị cáo ý thức được việc thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Trường hợp này cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; chỉ vì do ham chơi đua đòi, thích hưởng thụ nên bị cáo đã lâm vào nghiện chất ma túy dẫn đến có hành vi phạm tội, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc đến nhân thân của bị cáo mà đưa ra mức án tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Lý Văn T với mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù; về vật chứng: xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị về hình phạt trên là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo thực hiện nên cần chấp nhận.

[5] Về vật chứng chuyển theo vụ án:

Hoàn trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt trước và sau có chữ MASSTEL có số IMEI 351670096933960 (điện thoại đã qua sử dụng) vì không liên quan liên quan đến hành vi phạm tội. Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/4/2019.

Đối với vật chứng là ma túy đã được gửi giám định và không hoàn lại sau giám định.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số Heroine, Lý Văn T khai nhận được mua với một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không biết tên và địa chỉ ở Trung tâm H, việc trao đổi mua bán không có ai biết và chứng kiến nên không có căn cứ để xác minh, xử lý trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: bị cáo Lý Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lý Văn T;

Xử phạt bị cáo Lý Văn T mức án 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/3/2019 sau đó chuyển tạm giam.

[2] Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Hoàn trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt trước và sau có chữ MASSTEL có số IMEI 351670096933960 vì không liên quan liên quan đến hành vi phạm tội.

Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16 tháng 4 năm 2019.

[3] Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Xử buộc bị cáo Lý Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[4] Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nông Quốc Hùng